

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt danh mục sách giáo khoa Lớp 10 sử dụng  
trong trường THPT Nguyễn Văn Trỗi năm học 2022-2023

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN TRỖI

*Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-CTUBND ngày 18 tháng 7 năm 2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về việc thành lập Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi;*

*Căn cứ vào Điều lệ Trường trung học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1207/QĐ-UBND, ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa Lớp 7, Lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Thuận từ năm học 2022-2023;*

*Căn cứ hướng dẫn số 1216/SGDDĐT-GDTrH&CN-TX, ngày 24/5/2022 của Sở GD&ĐT Bình Thuận về việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023;*

*Xét đề nghị của Hội đồng chọn sách giáo khoa lớp 10 của trường,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Phê duyệt kèm theo quyết định này Danh mục sách giáo khoa Lớp 10 sử dụng trong Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi, năm học 2022-2023.

**Điều 2:** Ban chuyên môn nhà trường chủ trì thông báo đến các Tổ chuyên môn, giáo viên, Cha mẹ học sinh và học sinh khối 10 năm học 2022-2023 để thực hiện; đồng thời phối hợp triển khai tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Học sinh Lớp 10 chuẩn bị sách giáo khoa tùy vào nhóm lớp được lựa chọn trong năm học 2022-2023.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐSP, HCMHS;
- Đăng TB, Website;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Nha

**DANH MỤC**  
**Sách/bộ sách giáo khoa lớp 10 được sử dụng từ năm học 2022-2023**  
**tại đơn vị trường THPT Nguyễn Văn Trỗi**

TT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	Toán 10 (Chân trời sáng tạo)	Trần Nam Dũng (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
2	Vật lí 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
3	Hóa học 10 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (chủ biên)	GD Việt Nam	
4	Sinh học 10 (Chân trời sáng tạo)	Tổng Xuân Tám (chủ biên)	GD Việt Nam	
5	Ngữ Văn 10 (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Thành Thi (Chủ biên)	GD Việt Nam	
6	Lịch sử 10 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng chủ biên)	ĐH Sư phạm	
7	Địa lý 10 (Cánh Diều)	Lê Thông (Tổng chủ biên)	ĐH Sư phạm	
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (Chân trời sáng tạo)	Huỳnh Văn Sơn (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
9	Âm nhạc 10 (Chân trời sáng tạo)	Hồ Ngọc Khải (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
10	Tin học 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Phạm Thế Long (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
11	Giáo dục thể chất 10 Bóng chuyền (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
12	Giáo dục thể chất 10 Bóng rổ (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Giáo dục thể chất 10 Bóng đá (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Giáo dục thể chất 10 Cầu lông (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
13	Giáo dục QPAN 10	Nguyễn Thiện Minh (Tổng chủ biên)	ĐH Sư phạm	
14	Tiếng Anh 10 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục	
15	Trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (Chân trời sáng tạo)	Đinh Thị Kim Thoa	GD Việt Nam	

TT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Ghi chú
		(đồng Tổng chủ biên) Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng chủ biên)		
16	Mỹ thuật 10: Hội họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Kiến trúc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Thiết kế mỹ thuật đa phương tiện (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Lí luận và lịch sử (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Đồ họa tranh in (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Điêu khắc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Thiết kế thời trang (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Thiết kế đồ họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Thiết kế công nghiệp (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Mỹ thuật 10: Thiết kế mỹ thuật sân khấu, điện ảnh (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
	Chuyên đề học tập Mỹ thuật 10 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Minh Phúc (Chủ biên)	GD Việt Nam	
17	Công nghệ 10 Thiết kế và công nghệ (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên)	GD Việt Nam	
18	Công nghệ 10 Công nghệ trồng trọt (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên)	Đại học Huế	

**Nơi nhận:**

- Phòng GDTrH&CN-TX (b/c);
- TTCM;
- Lưu VP.

Tánh Linh, ngày 26 tháng 6 năm 2022

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Tấn Nha**

Số: 01/PA-BCM-NVT

Tánh Linh, ngày 26 tháng 6 năm 2022

**PHƯƠNG ÁN**  
**XÂY DỰNG TỔ HỢP MÔN LỰA CHỌN VÀO LỚP 10 TỪ NĂM HỌC 2022-2023**

Thực hiện Công văn số 853/SGDDĐT-GDTrH&CN-TX, ngày 14/4/2022 của Sở GD-ĐT Bình Thuận về việc hướng dẫn phương án xây dựng tổ hợp môn lựa chọn vào lớp 10 từ năm học 2022-2023;

Căn cứ đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của nhà trường, Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi xây dựng các phương án tổ hợp môn lựa chọn vào lớp 10 năm học 2022-2023 như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch phân lớp**

Tổng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao năm học 2022-2023:

Số lớp dự kiến: **10** (400 học sinh)

**2. Đội ngũ giáo viên:**

Tổng số giáo viên: 68

Trong đó: Môn Toán: 8; môn Văn: 7; môn Anh: 6; môn GDTC: 4; môn GDQP: 2; môn Lý: 8; môn Hóa: 8; môn Sinh: 4; môn Sử: 8; môn Địa: 3; KTPL: 3; Tin: 4; môn CN: 2 (01 KTNN; 01 KTCN); Âm nhạc: 0; Mỹ thuật: 0

**3. Dự kiến số lớp theo các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập**

Stt	Tổ hợp môn lựa chọn	Số lớp dự kiến	Chuyên đề học tập	Sĩ số /lớp
1. (Gợi ý tổ hợp môn lựa chọn theo định hướng KHTN)	- Vật lí, Hóa học, Sinh học, - Địa lí, - Tin học	2 A1 A2	Toán, Vật lí, Hóa học	40
	- Vật lí, Hóa học, Sinh học, - Địa lí, - Công nghệ (KTCN)	1 A3	Toán, Hóa học. Sinh học	40
	- Vật lí, Hóa học, Sinh học, - Giáo dục KT&PL, - Công nghệ (KTNN)	2 A4 A5	Toán, Vật lí, Hóa học	40
2. (Gợi ý tổ hợp môn lựa chọn theo định hướng KHXXH)	- Lịch sử, Địa lí, Giáo dục KT&PL - Vật lí, - Tin học	2 C1 C2	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	40
	- Lịch Sử, Địa lí, Giáo dục KT&PL - Hóa học, - Công nghệ (KTCN)	2 C3 C4	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	40
	- Lịch Sử, Địa lí, Giáo dục KT&PL - Sinh học, - Công nghệ (KTNN)	1 C5	Lịch sử, Địa lí, GDKT&PL	40
Tổng		10		400

\* Môn giáo dục thể chất sắp xếp lớp sau khi học sinh đăng ký phân môn (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ)

**4. Tiêu chí xét tuyển**

- Học sinh căn cứ vào kế hoạch này để đăng ký nguyện vọng vào các lớp (một học sinh đăng kí nhiều nguyện vọng).

- Lớp phân ban Khoa học tự nhiên: xét tổng điểm thi vào lớp 10 và điểm môn Toán, Anh từ cao xuống thấp.

- Lớp phân ban Khoa học xã hội: xét tổng điểm thi vào lớp 10 và điểm môn Ngữ Văn, Anh từ cao xuống thấp.

- Số học sinh đăng kí nhiều hơn số học sinh trúng tuyển thì chuyển các em vào học lớp khác theo nguyện vọng của thí sinh đã đăng ký.

Trên đây là phương án lựa chọn tổ hợp bộ môn đối với lớp 10 từ năm học 2022-2023 như sau của Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi./.

***Nơi nhận:***

- HT, PHT;
- HĐSP, Website;
- Lưu: VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Tấn Nha**